TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52**/2023/HNGĐ-ST
Ngày 06/3/2023
"Về việc tranh chấp hôn nhân gia đình giữa Chị Đinh Thị H và anh Đặng Văn T "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH TUYÊN QUANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thanh Huyền.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Phương.
2. Ông Hoàng Văn Thiết.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Dương Thị Hường - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa*: Bà Vũ Phương Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 315/2022/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 01 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên toà số 01/2023/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị H, sinh năm 1999.
Địa chỉ: Thôn Đèo Tế, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn:* Anh Đặng Văn T, sinh năm 1997.
Địa chỉ: Thôn Đèo Tế, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

(Chị H có đơn xin vắng mặt tại phiên toà; anh T vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai chị Đinh Thị H trình bày: Về quan hệ hôn nhân, chị và anh Đặng Văn T có quan hệ hôn nhân hợp pháp, khi kết hôn có tổ chức cưới hỏi theo phong tục và đăng ký kết hôn đúng quy định tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hoà Bình năm 2018. Sau khi kết hôn vợ chồng cùng chung sống tại thôn Đèo Tế, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Trong thời gian chung sống vợ chồng không hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Từ tháng 8/2022 do mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung căng thẳng nên chị và anh T đã sống ly thân, không còn tình cảm, không quan tâm gì đến nhau. Chị

xác định không còn tình cảm với anh T, vợ chồng không thể quay lại chung sống, mâu thuẫn không hoà giải được. Chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Văn T.

Về con chung: Chị Đinh Thị H xác định, chị và anh Đặng Văn T không có con chung, chị không đề nghị Toà án giải quyết về phần con chung.

Về tài sản, vay nợ chung: Chị Đặng Thị H xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có vay nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, do Chị H cung cấp thông tin anh T đi làm ăn xa, thường xuyên không có ở nhà, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng đúng quy định nhưng anh T không đến Tòa án để làm việc. Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang tiến hành xác minh tại nơi cư trú cũng là nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của anh T. Kết quả xác minh thể hiện, anh T có đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại thôn Đèo Tế, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Do vậy, việc anh T không đến Tòa án để làm việc thể hiện ý thức chủ quan của anh T là không thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Bà Bàn Thị H, mẹ đẻ của anh Đặng Văn T cung cấp thông tin xác nhận vợ chồng chị Đinh Thị H và anh Đặng Văn T kết hôn hợp pháp năm 2018, sau khi kết hôn vợ chồng Chị H anh T chung sống cùng gia đình bà tại thôn Đèo Tế, xã H, huyện H, cả hai vợ chồng đều đi làm công ty. Khoảng hơn một năm trở lại đây vợ chồng Chị H anh T mâu thuẫn căng thẳng do bất đồng quan điểm và chưa có con chung, gia đình cũng đã khuyên bảo, hoà giải nhưng không được. Đồng thời, bà H xác nhận các thông tin về con chung và tài sản chung, vay nợ chung đúng với ý kiến Chị H đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án. Đồng thời, bà H cũng xác nhận việc Chị H nộp đơn xin ly hôn anh T có biết nhưng anh T nói là đi làm không về.

Kết quả xác minh đối với ông Đặng Văn T, công an viên thôn Đèo Tế, xã H, thể hiện: Chị Đinh Thị H và anh Đặng Văn T là công dân cư trú ở thôn, ông T cũng xác nhận các nội dung về quan hệ hôn nhân, quan hệ con chung, tài sản chung, vay nợ chung của anh T và Chị H đúng như thông tin mà bà Bàn Thị Hải đã cung cấp cho Toà án và ý kiến trình bày của chị Đinh Thị H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đều thực hiện đúng quy định. Bị đơn không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử cho chị Đinh Thị H được ly hôn với anh Đặng Văn T. Các nội dung về con chung, tài sản chung, vay nợ chung ý kiến trình bày của Chị H và kết quả xác minh đều thể hiện là không có, Chị H không đề nghị giải quyết về những nội dung này nên đề nghị không xem xét giải quyết; chị Đinh Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Đặng Văn T không phải nộp án phí; các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai của chị Đinh Thị H và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị H và anh Đặng Văn T tự nguyện kết hôn với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hoà Bình, ngày 24 tháng 10 năm 2018. Cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng, từ cuối năm 2022 đến nay vợ chồng sống ly thân, khi vợ chồng mâu thuẫn đã được gia đình hoà giải. Tuy nhiên, vợ chồng không còn tình cảm, không có sự gắn kết, mâu thuẫn không thể hoà giải được. Quan hệ hôn nhân giữa Chị H và anh T không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, không tồn tại gia đình hạnh phúc, tiến bộ. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị H, xử cho Chị H được ly hôn với anh Đặng Văn T.

[2] Về con chung: Theo ý kiến trình bày của chị Đinh Thị H và kết quả xác minh Toà án thu thập được, đủ cơ sở xác định, Chị H và anh Đặng Văn T không có con chung, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về phần con chung.

[3] Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Chị Đinh Thị H xác định vợ chồng không có tài sản, đất đai chung; không có vay nợ chung; không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về việc vắng mặt của đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án anh T vắng mặt không có lý do, Tòa án nhân dân huyện H đã tiến hành xác minh nơi cư trú và các mối quan hệ hôn nhân, quan hệ con chung, quan hệ tài sản, đất đai, vay nợ chung của Chị H và anh T, cũng như đã tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng đảm bảo đúng với các quy định của pháp luật. Kết quả xác minh đã thể hiện anh T vẫn có đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại thôn Đèo Tế, xã H, huyện H. Các thủ tục tống đạt, niêm yết văn bản tố tụng và xác minh của Tòa án đã thực hiện đầy đủ và đúng với các quy định của pháp luật về việc giải quyết vụ án trong trường hợp một bên đương sự vắng mặt.

Tại phiên toà chị Đinh Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, việc đề nghị được vắng mặt tại phiên toà của Chị H không trái với các quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Chị Đinh Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật; anh Đặng Văn T không phải nộp án phí.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đinh Thị H được ly hôn với anh Đặng Văn T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 24 do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hoà Bình, cấp ngày 24 tháng 10 năm 2018 cho chị Đinh Thị H và anh Đặng Văn T không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu pháp luật.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đinh Thị H phải nộp 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Chị H đã nộp 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số AA/2021/0005765 ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Anh Đặng Văn T không phải nộp án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Nguyễn Việt Phương - Hoàng Văn Thiết	**Lương Thanh Huyền**

Nơi nhận
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- UBND xã Đ, h.Đà Bắc, tỉnh Hoà Bình (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lương Thanh Huyền